

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NK
THÀNH PHỐ CT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HS-ST

Ngày: 03/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK, THÀNH PHỐ CT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Q**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Hồ Thị Kim L**

2/ Ông **Nguyễn Tấn T**

- Thư ký phiên tòa: bà **Lê Thị Huyền T** – Thư ký Tòa án nhân dân quận NK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK tham gia phiên tòa: bà **Trần Thị Thu H** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ĐOÀI TUỞNG KIM D; - Giới tính: Nữ;

- Sinh năm 1966; - Nơi sinh: CT;

- Nơi cư trú: 80/24, đường Điện Biên Phủ, phường AL (nay là phường TA), quận NK, thành phố CT;

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: không;

- Trình độ học vấn: 3/12; - Nghề nghiệp: không;

- Họ tên cha: Lưu Kim S, không rõ sinh năm (chết);

- Họ tên mẹ: Đoái Ngọc Đ, không rõ sinh năm (chết);

- Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1976;

- Chồng: Huỳnh Văn M, sinh năm 1963;

- Con: có 02 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994;

- Tiền án; Tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ

- Công an quận NK.

2. Họ và tên: LÂM PHƯỚC D; - Giới tính: Nam;

- Sinh năm 1981; - Nơi sinh: CT;
 - Nơi cư trú: 4/36, đường Huyện Thanh Quan, phường TB, quận NK, thành phố CT;
 - Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: không;
 - Trình độ học vấn: 9/12; - Nghề nghiệp: không;
 - Họ tên cha: Cao Phước T, không rõ sinh năm (chết);
 - Họ tên mẹ: Lâm Kim P, sinh năm 1954 (sống);
 - Anh ruột: có 01 người, sinh năm 1976;
 - Vợ: Lê Thị Bạch T, sinh năm 1987;
 - Con: có 01 người, sinh năm 2007;
 - Tiền sự: không;
 - Tiền án: 01 lần. Ngày 17/10/2017, bị Tòa án nhân dân quận NK xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2018, chưa được xóa án tích (bút lục: 147).
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ
- Công an quận NK;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 08/3/2020, sau khi tiếp nhận tin báo tố giác của người dân về đối tượng điều khiển xe mô tô loại Wave màu đỏ biển số 65V1-3422 trên đường Nguyễn Văn Linh, phường HL có mang theo ma túy. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận NK đã kết hợp cùng Công an phường HL tiến hành tuần tra; khi đến trước số nhà 9F đường Nguyễn Văn Linh, phường HL, quận NK thì phát hiện Lâm Phước D đang điều khiển xe mô tô biển số 65V1-3422 nên lực lượng yêu cầu dừng xe để kiểm tra phương tiện. Lúc này D bỏ 02 gói nilon đang cầm trên tay phải xuống nền đường nên lực lượng yêu cầu nhặt lên, D thừa nhận đó là 02 gói ma túy của D nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm:

- 01 gói nilon nẹp miệng và 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể không màu được thu giữ dưới nền đường;
- 01 xe mô tô, biển số 65V1-3432; 01 điện thoại Nokia, màu đen, 01 điện thoại HK phone, màu đen (bút lục: 01- 03).

Tại Kết luận giám định số 99/KL - PC09 (Hóa) ngày 13/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT, kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1894 gam, loại Methamphetamine (bút lục: 60).

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Phước D khai nhận: bị can đến nhà nghỉ Gia Vũ, số 61 đường Phan Sỹ L, phường HL, quận NK, mua 01 gói ma túy của Đoái Tường Kim D với giá 300.000 đồng (chưa trả tiền). Sau khi mua ma túy, bị can chia thành 02 gói để sử dụng. Bị can cầm 02 gói ma túy trên tay phải điều khiển xe mô tô biển số 65V1-3432 tìm nơi sử dụng nhưng đến trước số nhà 9F đường Nguyễn Văn Linh, phường HL, quận NK thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật. Đây là lần thứ 02 bị can mua ma túy của D để sử dụng (bút lục: 74 - 75; 122 - 137).

Từ lời khai của Lâm Phước D, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoái Tường Kim D tại phòng 002, nhà nghỉ Gia Vũ số 61 đường Phan Sỹ L, phường HL, quận NK, thành phố CT. Qua khám xét thu giữ các tang vật sau:

- 07 gói nilon hàn kín chứa tinh thể không màu bỏ trong gói nilon nẹp miệng được thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc trên người;

- 01 ống thủy tinh; 01 bình tự chế bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 chai gas mini; 01 điện thoại di động FPT màu cam; 01 máy tính bảng hiệu ITEL, màu đen; 08 gói nilon nẹp miệng (bên trong rỗng); tiền Việt Nam 450.000 đồng (bút lục: 15-16).

Tại Kết luận giám định số: 98/KL - PC09 (Hóa) ngày 13/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT, kết luận: Tinh thể không màu trong 07 gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,9329 gam, loại Methamphetamine (bút lục 59).

Qua điều tra, Đoái Tường Kim D khai nhận 07 gói ma túy bị Công an thu giữ là ma túy đá D mua của người một đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) ở Vĩnh Long với giá 1.000.000 đồng. Sau đó D chia ra thành 08 gói nhỏ, bán cho D 01 gói giá 300.000 đồng (D chưa trả tiền) còn lại 07 gói ma túy bị can cất giấu trong túi quần bên phải, để bán lại cho người nghiện thu lợi và có ma túy sử dụng. Bị cáo bắt đầu bán ma túy khoảng 10 ngày trước khi bị bắt, cụ thể, bị cáo đã bán ma túy cho D 02 lần, với giá 200.000 đồng - 300.000 đồng/ 01 gói ma túy; cả 02 lần bán ma túy đều tại phòng 002, nhà nghỉ Gia Vũ số 61 đường Phan Sỹ L, phường HL. Ngoài ra, bị cáo còn bán cho Nguyễn Văn H 01 lần gói ma túy đá với giá 300.000 đồng (bút lục: 74-75, 122 - 137).

Xác minh xe mô tô biển số 65V1-3432 hiện do bà Lâm Kim Phụng (mẹ của bị cáo D) là chủ sở hữu. Việc bị cáo D sử dụng xe mô tô vận chuyển ma túy bà Phụng không biết. Bà Phụng có đơn xin nhận lại xe mô tô trên (bút lục: 80 - 88).

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo D; do bị cáo không biết rõ họ tên thật và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận NK tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Công an phường HL đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng đối với Nguyễn Thị Kim T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị can D tại phòng 002, nhà nghỉ Gia Vũ, số 61 đường Phan Sỹ L. Riêng Nguyễn Văn H Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận NK thông báo về địa phương quản lý theo Nghị định của Chính phủ (bút lục 151-154).

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSNK ngày 20 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố CT truy tố bị cáo Đoái Tường Kim D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251, truy tố bị cáo Lâm Phước D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đoái Tường Kim D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lâm Phước D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là mầm mống phát sinh các tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải việc đã làm nên đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đề nghị: Xử phạt bị cáo Đoái Tường Kim D mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Phước D mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Xử lý vật chứng

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/5/2020 đề nghị xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong số 98,99/KL – PC09 ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố CT, 01 ống thủy tinh, 01 bình tự chế bằng thủy tinh sử dụng ma túy, 01 chai gas mini, 08 gói nilon nẹp miệng (bên trong rỗng); Trả lại cho bà Lâm Kim Phụng 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ xám trắng biển số 65V1 – 3432 số máy 1P52FMH023743, số khung UM8XE23743 xe đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo D một điện thoại di động FPT BUK B156 imei 980027002645270 đã qua sử dụng, 01 máy tính bảng Itel it 702 màu đen, đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo D 01 điện thoại di động HK Phone màu đen imei 359199300410997 đã qua sử dụng, 01 điện thoại Nokia màu đen imei 353075069667363 không nắp lưng, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận NK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận NK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận định: Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 08/3/2020, sau khi tiếp nhận tin báo tố giác của người dân về đối tượng điều khiển xe mô tô loại Wave màu đỏ biển số 65V1-3422 trên đường Nguyễn Văn Linh, phường HL có mang theo ma túy. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận NK đã kết hợp cùng Công an phường HL tiến hành tuần tra; khi đến trước số nhà 9F đường Nguyễn Văn Linh, phường HL, quận NK thì phát hiện Lâm Phước D đang điều khiển xe mô tô biển số 65V1-3422 nên lực lượng yêu cầu dừng xe để kiểm tra phương tiện. Lúc này D bỏ 02 gói nilon đang cầm trên tay phải xuống nền đường nên lực lượng yêu cầu nhặt lên, D thừa nhận đó là 02 gói ma túy của D nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Kết luận giám định số 99/KL - PC09 (Hóa) ngày 13/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT, kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1894 gam, loại Methamphetamine (bút lục: 60). Bị cáo D khai nhận số ma túy trên do bị cáo mua của bị cáo Đoái Tường Kim D nên cơ quan chức năng khám xét nơi ở của bị cáo D và tại phòng 002, nhà nghỉ Gia Vũ số 61 đường Phan Sỹ L, phường HL, quận NK, thành phố CT. Qua khám xét thu giữ 07 gói nilon hàn kín chứa tinh thể không màu bỏ trong gói nilon nẹp miệng được thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc trên người. Tại Kết luận giám định số: 98/KL - PC09 (Hóa) ngày 13/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT, kết luận: Tinh thể không màu trong 07 gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,9329 gam, loại Methamphetamine (bút lục 59). Bị cáo D khai nhận bán ma túy cho bị cáo D 02 lần, bán cho đối tượng tên H 01 lần.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố CT truy tố bị cáo Đoái Tường Kim D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Lâm Phước D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nguy hại cho con người và cho xã hội, đồng thời ma túy còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Ngoài ra ma túy còn là chất do Nhà nước độc quyền quản

lý, các bị cáo đã biết rõ việc mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải việc đã làm nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đoái Tường Kim D** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo **Lâm Phước D** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng:

- điểm c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 299, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Đoái Tường Kim D 08 (tám) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 09 tháng 3 năm 2020.

Áp dụng:

- điểm c khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 299, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Phước D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2020.

Xử lý vật chứng

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/5/2020 xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong số 98,99/KL – PC09 ngày

13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố CT, 01 ống thủy tinh, 01 bình tự chế bằng thủy tinh sử dụng ma túy, 01 chai gas mini, 08 gói nilon nẹp miệng (bên trong rỗng); Trả lại cho bà Lâm Kim Phụng 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ xám trắng biển số 65V1 – 3432 số máy 1P52FMH023743, số khung UM8XE23743 xe đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo D một điện thoại di động FPT BUK B156 imei 980027002645270 đã qua sử dụng, 01 máy tính bảng Itel it 702 màu đen, đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo D 01 điện thoại di động HK Phone màu đen imei 359199300410997 đã qua sử dụng, 01 điện thoại Nokia màu đen imei 353075069667363 không nắp lưng, đã qua sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố CT xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. NK;
- THADS Q. NK;
- Công an Q. NK;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Q